|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT ĐỘI CẤN**  | **ĐỀ THI THỬ THPT QUỐC GIA 2019-2020****LẦN 1****Môn LỊCH SỬ***Thời gian: 50 phút* |

**Câu 1: (NB)** Xu thế toàn cầu hóa là hệ quả của

**A.** sự phát triển của các công ty xuyên quốc gia.

**C.** sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế.

**B.** cách mạng khoa học - công nghệ.

**D.** sự phát triển nhanh và xã hội hóa của lực lượng sản xuất.

**Câu 2: (VD)** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, giữa các nước Tây Âu và Nhật Bản có điểm gì khác biệt trong quan hệ với Mĩ?

**A.** Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mĩ nhưng Nhật Bản tìm cách thoát dần ảnh hưởng của Mĩ.

**B.** Nhật Bản và Tây Âu luôn liên minh chặt chẽ với Mĩ, là đồng minh tin cậy của Mĩ.

**C.** Nhật Bản liên minh chặt chẽ với Mĩ nhưng nhiều nước Tây Âu tìm cách thoát dần ảnh hưởng của Mĩ.

**D.** Nhật Bản liên minh với cả Mĩ và Liên Xô, còn Tây Âu chỉ liên minh duy nhất với Mĩ.

**Câu 3: (VDC)** Thách thức lớn nhất đối với Việt Nam trước xu thế toàn cầu hoá là **A.** sự chênh lệch về trình độ dân trí khi tham gia hội nhập.

**B.** sự cạnh tranh khốc liệt trong thị trường thế giới.

**C.** sự bất bình đẳng trong quan hệ quốc tế.

**D.** quản lí, sử dụng chưa có hiệu quả các nguồn vốn từ bên ngoài.

**Câu 4: (TH)** Vì sao toàn cầu hóa là một xu thế khách quan, một thực tế không thể đảo ngược? **A.** Các cường quốc đẩy mạnh liên kết kinh tế khu vực và toàn cầu.

**B.** Toàn cầu hóa là kết quả của việc thu hút nguồn lực bên ngoài của các nước đang phát triển.

**C.** Các nước tư bản tăng cường đầu tư vốn ra thị trường thế giới.

**D.** Toàn cầu hóa là kết quả của quá trình tăng tiến mạnh mẽ của lực lượng sản xuất.

**Câu 5: (NB)** Kẻ thù chủ yếu của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

 **A.** chủ nghĩa thực dân mới. **B.** chủ nghĩa phát xít.

**C.** chế độ độc tài thân Mĩ. **D.** chủ nghĩa thực dân cũ.

**Câu 6: (VD)** Cách mạng Tân Hợi (1911) ở Trung Quốc và Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga giống nhau cơ bản là về

 **A.** phương pháp đấu tranh. **B.** giai cấp lãnh đạo.

 **C.** tính chất cách mạng. **D**. phương hướng phát triển.

**Câu 7: (VDC)** Trong cải cách Minh Trị (1868) lĩnh vực nào được xem như là chìa khóa cho công cuộc hiện đại hóa ở Nhật Bản?

 **A.** Giáo dục. **B.** Chính trị. **C.** Kinh tế. **D.** Quân sự.

**Câu 8: (TH)** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, bản đồ chính trị thế giới thay đổi to lớn và sâu sắc chủ yếu là do

**A.** sự ra đời của trật tự hai cực Ianta với đặc trưng nổi bật là thế giới chia thành hai phe.

**B.** thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.

**C.** Chiến tranh lạnh căng thẳng, kéo dài.

**D.** Chủ nghĩa xã hội trở thành một hệ thống thế giới.

**Câu 9: (VD)** Dưới tác động to lớn của cách mạng khoa học - kĩ thuật, xu hướng phát triển chung của các nước tư bản nửa sau thế kỉ XX là

**A.** tập trung nghiên cứu, phát minh và bán bản quyền phát minh sáng chế thu lợi nhuận.

**B.** sản xuất vũ khí, chạy đua vũ trang để cạnh tranh.

**C.** đầu tư cho giáo dục để đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao.

**D.** liên kết kinh tế khu vực.

**Câu 10: (NB)** Năm 1945, quốc gia nào ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập sớm nhất?

 **A.** Campuchia. **B.** Lào. **C.** Việt Nam. **D.** Inđônêxia.

**Câu 11: (NB)** Sự kiện nào đánh dấu chiến sự chấm dứt ở châu Âu trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945)?

**A**. Hồng quân Liên Xô cắm cờ trên nóc tòa nhà Quốc hội Đức.

**C.** Các nước Đông Âu được giải phóng.

**B.** Đức kí văn bản đầu hàng không điều kiện.

**D.** Nhật Bản đầu hàng không điều kiện.

**Câu 12: (NB)** Những nước nào gia nhập ASEAN năm 1997?

 **A.** Lào, Mi-an-ma. **B.** Cam-pu-chia, Lào

 **C.** Cam-pu-chia, Việt Nam. **D.** Mi-an-ma, Việt Nam.

**Câu 13: (NB)** Sau khi cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc, Campuchia bước vào giai đoạn **A.** Thực hiện đường lối hòa bình, trung lập.

**B.** Nội chiến giữa Đảng Nhân dân cách mạng và các phe phái đối lập.

**C.** Thực hiện cuộc đấu tranh chống chế độ diệt chủng Khơme đỏ.

**D.** Thực hiện cuộc kháng chiến chống Mĩ.

**Câu 14: (VD)** Điểm giống nhau của năm nước sáng lập ASEAN trong quá trình thực hiện chiến lược công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo là

**A.** trở thành những nước công nghiệp mới.

**C.** có mậu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh.

**B.** dẫn đầu thế giới về xuất khẩu gạo.

**D.** trở thành những “con rồng kinh tế” châu Á.

**Câu 15: (NB)** Tính đến năm 1999, Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với những vùng lãnh thổ nào?

 **A.** Hồng Công, Ma Cao. **B.** Ma Cao, Đài Loan.

 **C.** Hồng Công, Bành Hồ. **D.** Hồng Công, Đài Loan.

**Câu 16: (NB)** Sau Chiến tranh lạnh, để xây dựng sức mạnh thực sự của mỗi quốc gia, hầu hết các nước đều tập trung vào phát triển lĩnh vực nào?

 **A.** Công nghệ và quốc phòng. **B.** Kinh tế. **C.** Quân sự. **D.** Chính trị.

**Câu 17: (NB)** Cuộc khởi nghĩa nào sau đây không nằm trong phong trào Cần Vương?

 **A.** Bãi Sậy. **B.** Ba Đình. **C.** Hương Khê. **D.** Yên Thế.

**Câu 18 (TH)** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới diễn ra đầu tiên ở khu vực nào?

 **A.** Đông Bắc Á. **B.** Bắc Phi. **C.** Mĩ Latinh. **D.** Đông Nam Á.

**Câu 19: (NB)** Sự ra đời của “học thuyết Phucưđa” được coi như là mốc đánh dấu **A.** sự xác lập liên minh Mĩ - Nhật.

**C.** sự xác lập mối quan hệ Nhật Bản - Tây Âu.

 **B.** sự trở về châu Á của Nhật Bản.

**D.** Nhật Bản trở thành thành viên của Liên hợp quốc.

**Câu 20: (NB)** Sau chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh giành độc lập ở Ấn Độ do giai cấp nào lãnh đạo?

 **A.** Địa chủ. **B.** Nông dân. **C.** Tư sản. **D.** Vô sản.

**Câu 21: (VD)** So với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), sự phát triển của Liên minh châu Âu (EU) có điểm khác biệt gì?

**A.** Quá trình mở rộng thành viên diễn ra khá lâu dài.

**B.** Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ khu vực.

**C.** Hạn chế sự can thiệp và chi phối của các cường quốc bên ngoài.

**D.** Hợp tác, giúp đỡ các nước trong khu vực phát triển kinh tế.

**Câu 22:** Cơ sở để Mĩ triển khai "Chiến lược toàn cầu" với tham vọng bá chủ thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** Sự suy yếu của các nước tư bản Tây Âu và sự lớn mạnh của Liên Xô.

**B.** Sự ủng hộ của các nước đồng minh của Mĩ.

**C.** Tiềm lực kinh tế và quân sự to lớn của Mĩ.

**D.** Sự suy yếu của phong trào cách mạng thế giới.

**Câu 23:** Vì sao cuộc đấu tranh của nhân dân Nam Phi chống chế độ phân biệt chủng tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai thuộc nội dung phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc?

**A.** Sau khi lật đổ chế độ phân biệt chủng tộc, nhân dân Nam Phi được giải phóng.

**B.** Chế độ phân biệt chủng tộc đã thống trị lâu dài nhân dân Nam Phi.

**C.** Chế độ phân biệt chủng tộc là chủ nghĩa thực dân trá hình,

**D.** Nhân dân Nam Phi giúp đỡ các nước châu Phi giành độc lập.

**Câu 24: (NB)** Một trong những cơ quan chính của Liên hợp quốc được quy định trong Hiến chương (năm1945) là:

 **A.** Hội đồng Bộ trưởng. **B**. Quỹ Tiền tệ quốc tế.

 **C.** Hội đồng Quản thác. **D.** Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc.

**Câu 25: (NB)** Theo quyết định của Hội nghị Ianta, vùng Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của nước nào?

 **A.** Mĩ. **B.** Liên Xô. **C.** Pháp. **D.** Anh.

**Câu 26: (NB)** Đầu năm 1945, vấn đề quan trọng hàng đầu và cấp bách nhất đặt ra trước các cường quốc Đồng minh là

**A.** Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

**B.** Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.

**C.** Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.

**D.** Thành lập Liên hợp quốc để duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

**Câu 27 (NB)** Chủ trương thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam của Phan Bội Châu chịu ảnh hưởng trực tiếp từ

**A.** cải cách của vua Ra-ma V (Xiêm). **C**. Cách mạng Nga (1905 - 1907).

**B.** Duy tân Minh Trị (Nhật Bản). **D.** Cách mạng Tân Hợi (Trung Quốc).

**Câu 28: (NB)** Đầu những năm 90 của thế kỉ XX, nước nào theo đuổi chính sách đối ngoại “định hướng Đại Tây Dương”?

**A.** Ấn Độ. **B.** Trung Quốc. **C.** Mỹ. **D.** Nga.

**Câu 29: (NB)** Sự khởi sắc của ASEAN được đánh dấu bằng sự kiện nào? **A.** Hiệp ước Bali được kí kết.

**B.** Việt Nam trở thành thành viên chính thức của ASEAN.

**C.** Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 13 kí kết bản Hiến chương ASEAN.

**D.** Sau khi "vấn đề Campuchia" được giải quyết.

**Câu 30: (NB)** Nội dung nào không phải là biểu hiện của xu thế hòa hoãn Đông - Tây?

**A.** Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương được kí kết.

**B.** Định ước Henxinki được kí kết.

**C.** Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức được kí kết.

**D.** Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược được kí kết.

**Câu 31: (TH)** Thành tựu quan trọng nhất Liên Xô đạt được sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì? **A.** Là nước đầu tiên trên thế giới phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.

**B.** Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giớí.

**C.** Là nước đầu tiên có tàu cùng con người bay vòng quanh Trái Đất.

**D.** Chế tạo thành công bom nguyên tử.

**Câu 32: (TH)** Cơ hội tiêu diệt giặc sau chiến thắng Cầu Giấy (21 - 12 - 1873) của quân dân ta bị bỏ lỡ vì **A.** Triều đình Huế đàn áp các cuộc đấu tranh chống Pháp của nhân dân ta.

**B.** Thực dân Pháp ngày càng củng cố dã tâm xâm chiếm toàn bộ Việt Nam.

**C.** Triều đình Huế chủ động thương thuyết rồi kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất.

**D.** Thực dân Pháp hoang mang, lo sợ và tìm mọi cách thương lượng.

**Câu 33: (TH)** Nội dung nào là ý nghĩa quốc tế của sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa? **A.** Chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc, xóa bỏ tàn dư phong kiến.

**B.** Đánh dấu cuộc cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân Trung Quốc đã hoàn thành.

**C.** Đưa Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

**D.** Tăng cường hệ thống Xã hội chủ nghĩa và ảnh hưởng tới phong trào giải phóng dân tộc thế giới.

**Câu 34: (NB)** Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933) diễn ra đầu tiên ở nước nào?

**A.** Mĩ. **B**. Anh. **C.** Pháp. **D.** Đức.

**Câu 35: (NB)** Nội dung nào không phải là nguyên nhân ra đời của tổ chức ASEAN? **A.** Hạn chế sự ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài.

**B.** Nhu cầu cần có nhiều thuộc địa.

**C.** Nhiều nước cần có sự hợp tác với nhau để cùng phát triển.

**D.** Những tổ chức hợp tác khu vực thế giới xuất hiện nhiều.

**Câu 36: (VD)** Có mấy nhận định đúng trong các nhận định sau:

- Mĩ giữ vai trò quyết định trong khối SEV.

- Năm 1945, ba nước giành được độc lập ở Đông Nam Á là: Việt Nam, Lào, Campuchia.

- Cu Ba được mệnh danh là “Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh”.

- Hình thức đấu tranh giải phóng dân tộc chủ yếu của các nước châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là đấu tranh vũ trang.

**A.** 2. **B.** 3. **C.** 1. **D**. 4.

**Câu 37 (NB)** Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phe

 **A.** Đức, Áo - Hung. **B.** Anh, Pháp, Mĩ.

 **C.** Đức, Nhật Bản, Italia. **D.** Anh, Pháp, Nga.

**Câu 38: (VDC)** Bài học kinh nghiệm chủ yếu rút ra cho Việt Nam từ sự phát triển kinh tế của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

**A.** Tập trung sản xuất hàng hóa để xuất khẩu, phát triển ngoại thương.

**B.** Đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng nội địa, thay thế hàng nhập khẩu.

**C.** Xây dựng nền kinh tế tự chủ kết hợp với mở cửa, hội nhập khu vực, quốc tế.

**D.** Xây dựng nền kinh tế tự chủ kết hợp với nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.

**Câu 39: (NB)** Đến đầu thập kỉ 70, nước nào là cường quốc công nghiệp đứng thứ tư trong thế giới tư bản?

 **A.** Pháp. **B.** Nhật Bản. **C.** Cộng hòa Liên bang Đức. **D.** Anh.

**Câu 40: (NB)** Nhóm năm nước sáng lập ASEAN tiến hành chiến lược kinh tế hướng nội vào thời gian nào?

**A.** Sau khi giành được độc lập. **C.** Trước Chiến tranh thế giới thứ hai. **B.** Sau khi thành lập ASEAN. **D.** Trong Chiến tranh thế giới thứ hai.

**----------- HẾT ----------**

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

# ĐÁP ÁN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1-B**  | **2-C**  | **3-B**  | **4-D**  | **5-D**  | **6-A**  | **7-A**  | **8-B**  | **9-D**  | **10-D**  |
| **11-B**  | **12-A**  | **13-A**  | **14-C**  | **15-A**  | **16-B**  | **17-D**  | **18-D**  | **19-B**  | **20-C**  |
| **21-B**  | **22-C**  | **23-C**  | **24-C**  | **25-B**  | **26-C**  | **27-D**  | **28-D**  | **29-A**  | **30-A**  |
| **31-B**  | **32-C**  | **33-D**  | **34-A**  | **35-B**  | **36-C**  | **37-A**  | **38-C**  | **39-D**  | **40-A**  |

# HƯỚNG DẪN GIẢI

**Câu 1:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 69 **Cách giải:**

Một trong những hệ quả quan trọng của cách mạng khoa học – công nghệ là từ đầu những năm 80 của thế kỉ XX, nhất là từ sau Chiến tranh lạnh, trên thế giới đã diễn ra xu thế toàn cầu hóa. **Chọn: B**

**Câu 2:**

**Phương pháp:**

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách đối ngoại của Tây Âu là vẫn tiếp tục liên minh chặt chẽ với Mĩ, vừa cố gắng đa dạng hóa, đa phương hóa hơn nữa quan hệ đối ngoại => Tây Âu tìm cách thoát dần ảnh hưởng của Mĩ.

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chính sách đối ngoại của Nhật Bản là liên minh chặt chẽ với Mĩ. **Chọn: C**

**Câu 3:**

**Phương pháp:** Toàn cầu hóa vừa có mặt tích cực vừa có mặt tiêu cực. Đối với Việt Nam, bên cạnh tác động tích cực, toàn cầu hóa cũng đặt ra thách thức lớn cho Việt Nam bổi Việt Nam gặp sự cạnh tranh quyết liệt trong thị trường thế giới. **Chọn: B**

**Câu 4:**

Khoa học – công nghệ sẽ còn tiếp tục phát triển để phục vụ nhu cầu ngày càng cao của con người (mà toàn cầu hóa lại là 1 hệ quả của sự phát triển ấy) + để phát triển thì phải mở rộng mối quan hệ chính trị, ngoại giao, kinh tế,.. chứ không thể bó hẹp, “đóng cửa” => xu thế toàn cầu hóa diễn ra khách quan, tất yếu và không thể đảo ngược. **Chọn: D**

**Câu 5:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 35 - 36 **Cách giải:**

Kẻ thù chủ yếu của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là chủ nghĩa thực dân cũ. **Chọn: D**

**Câu 6:**

**Phương pháp:** so sánh **Cách giải:**

Phương pháp đấu tranh của CM Tân Hợi (1911) ở Trung Quốc và Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga giống nhau ở chỗ: Cùng khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. **Chọn: A**

**Câu 7:**

Trong cải cách Minh Trị (1868) lĩnh vực giáo dục là chìa khóa cho công cuộc hiện đại hóa ở Nhật Bản. Nhờ có chính sách cải cách đúng đắn về giáo dục, mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội Nhật Bản đã có sự thay đổi rõ rệt. Có thể thấy ngay trong sự phát triển kinh tế của Nhật Bản giai đoạn sau đó. **Chọn: A**

**Câu 8:**

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, bản đồ chính trị thế giới thay đổi to lớn và sâu sắc chủ yếu là do thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc. Các quốc gia ở Á – Phi – Mĩ Latinh lần lượt giành được độc lập, ách thống trị của các nước đế quốc thực dân bị xóa bỏ => bản đồ chính trị thế giới thay đổi sâu sắc. **Chọn: B**

**Câu 9:**

**Phương pháp:** phân tích **Cách giải:**

Dưới tác động to lớn của cách mạng khoa học - kĩ thuật, xu hướng phát triển chung của các nước tư bản nửa sau thế kỉ XX là liên kết kinh tế khu vực để cùng phát triển. **Chọn: D**

**Câu 10:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 25

**Cách giải:**  Ngày 17/8/1945, Inđônêxia tuyên bố độc lập => sớm nhất, sau đó đến Việt Nam (2/9/1945), Lào (12/10/1945).

**Chọn: D**

**Câu 11:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 11, trang 100 **Cách giải:**

Sự kiện ngày 9/5/1945, nước Đức kí văn bản đầu hàng không điều kiện đã đánh dấu chiến sự chấm dứt ở châu Âu trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945).

**Chọn: B**

**Câu 12:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 32

**Cách giải:**

Tháng 7/1997, Lào, Mi-an-ma gia nhập ASEAN. **Chọn: A**

**Câu 13:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 28 **Cách giải:**

Sau khi cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc, Campuchia bước vào giai đoạn thực hiện đường lối hòa bình, trung lập. **Chọn: A**

**Câu 14:**

**Phương pháp:** so sánh **Cách giải:**

Điểm giống nhau của năm nước sáng lập ASEAN trong quá trình thực hiện chiến lược công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo là có mậu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh. **Chọn: C**  **Câu 15:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 24 **Cách giải:**

Tính đến năm 1999, Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công (1997), Ma Cao (1999). **Chọn: A**

**Câu 16:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 64

**Cách giải:**

Sau Chiến tranh lạnh, để xây dựng sức mạnh thực sự của mỗi quốc gia, hầu hết các nước đều tập trung vào phát triển lĩnh vực kinh tế. **Chọn: B**

**Câu 17:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 11, trang 128 - 133 **Cách giải:**

Cuộc khởi nghĩa nào sau đây không nằm trong phong trào Cần Vương là khởi nghĩa Yên Thế. **Chọn: D**

**Câu 18:**

**Phương pháp:** giải thích **Cách giải:**

**-** Đông Bắc Á: năm 1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời.

**-** Bắc Phi: Phong trào đấu tranh ở Ai Cập (1952) sau đó lập nên nhà nước Cộng hòa Ai Cập (1953). - Mĩ Latinh: trừ Cuba giành độc lập năm 1959 thì sau năm 1960, các nước ở đây mới lần lượt giành độc lập.

**-** Đông Nam Á: phong trào GPDT diễn ra từ năm 1945, với việc 3 nước giành độc lập sớm nhất: Inđônêxia, Việt Nam, Lào. **Chọn: D**

**Câu 19:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 56 **Cách giải:**

Với tiềm lực kinh tế ngày càng lớn, từ nửa sau những năm 70 của TK XX, Nhật bản bắt đầu đưa ra chính sách đối ngoại mới, được thể hiện trong học thuyết “Phucưđa” và “Kaiphu”. Nội dung chủ yếu của các học thuyết là tăng cường quan hệ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội với các nước Đông Nam Á và tổ chức ASEAN.

=> Sự ra đời của “học thuyết Phucưđa” được coi như là mốc đánh dấu sự trở về châu Á của Nhật Bản. **Chọn: B**

 **Câu 20:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 33 **Cách giải:**

Sau CTTG thứ 2, phong trào đấu tranh giành độc lập ở Ấn Độ do Đảng Quốc đại lãnh đạo => Đại diện giai cấp tư sản. **Chọn: C**

**Câu 21:**

**Phương pháp:** so sánh, đánh giá

**Cách giải:** So với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), sự phát triển của Liên minh châu Âu (EU) có điểm khác biệt là: Diễn ra quá trình nhất thể hóa trong khuôn khổ khu vực, hình thành Liên minh thống nhất giữa nhiều nước thành viên và có sự thống nhất về thị trường (đồng Euro ra đời năm 2002). **Chọn: B**

**Câu 22:**

**Phương pháp:** phân tích **Cách giải:**

Về kinh tế, Mĩ là trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới; về quân sự, Mĩ là nước có nền khoa học - kĩ thuật phát triển bậc nhất thế giới và là nước buôn bán vũ khí chiến tranh để làm giàu. => tiềm lực kinh tế và quân sự to lớn của Mĩ.

=> Cơ sở để Mĩ triển khai "Chiến lược toàn cầu" với tham vọng bá chủ thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

**Câu 26:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 5 **Cách giải:**

Đầu năm 1945, vấn đề quan trọng hàng đầu và cấp bách nhất đặt ra trước các cường quốc Đồng minh là: Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.

**Chọn: C**

**Câu 27:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 11, trang 141 **Cách giải:**

Chủ trương thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam của Phan Bội Châu chịu ảnh hưởng trực tiếp từ Cách mạng Tân Hợi (Trung Quốc). **Chọn: D**

**Câu 28:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12 nâng cao, trang 24 **Cách giải:**

Đầu những năm 90 của thế kỉ XX, nước Nga theo đuổi chính sách đối ngoại “định hướng ĐạiTây Dương”, ngả về các nước phương Tây với hi vọng nhận được sự ủng hộ về chính trị và sự viện trợ về kinh tế.

**Chọn: D**

 **Câu 29:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 31 **Cách giải:**

Sự khởi sắc của ASEAN được đánh dấu bằng sự kiện Hiệp ước Bali được kí kết. **Chọn: A**

**Câu 30:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 62 **Cách giải:**

Đáp án B, C, D là những biểu hiện của xu thế hòa hoãn Đông – Tây.

=> Đáp án A không phải là biểu hiện.

**Chọn: A**

**Câu 31:**

**Phương pháp:** giải thích **Cách giải:**

Là nước bị tàn phá nặng nề bởi chiến tranh, với tinh thần tự lực tự cường, Liên Xô đã tiến hành khôi phục kinh tế và tiếp tục xây dựng CNXH, thành tựu quan trọng nhất Liên Xô đạt được là trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giớí. **Chọn: B**

**Câu 32:**

**Phương pháp:** giải thích **Cách giải:**

Trong khi chiến thắng Cầu Giấy lần thứ nhất (12/1873) của nhân dân ta làm cho thực dân Pháp hoàng mang lo sợ và tìm cách thượng lượng thì triều đình lại chủ động thương thuyết rồi kí với Pháp Hiệp ước Giáp Tuất (1874), theo đó, quân Pháp rút khỏi Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Kì nhưng vẫn có điều kiện tiếp tục xây dựng cơ sở để thực hiện các bước xâm lược về sau. => Cơ hội tiêu diệt giặc sau chiến thắng Cầu Giấy của quân dân ta bị bỏ lỡ. **Chọn: C**

**Câu 33:**

**Phương pháp:** giải thích **Cách giải:**

Đáp án A, B, C là ý nghĩa đối với Trung Quốc; Đáp án D là ý nghĩa đối với thế giới. **Chọn: D**  **Câu 34:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 11, trang 61 **Cách giải:**

Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929 - 1933) diễn ra đầu tiên ở nước Mĩ. **Chọn: A**

**Câu 35:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 31 **Cách giải:**

Đáp án A, C, D là nguyên nhân ra đời của tổ chức ASEAN. **Chọn: B**

**Câu 36:**

**Phương pháp:** phân tích **Cách giải:**

- Nhận định thứ nhất sai: SEV do Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập để hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước XHCN.

- Nhận định thứ hai sai: Năm 1945, 3 nước giành độc lập ở Đông Nam Á là: Inđônêxia, Việt Nam, Lào. - Nhận định thứ ba đúng: vì ở Mĩ Latinh, Cuba là nước đầu tiên lật đổ chế độ độc tài thân Mĩ và giành độc lập. Cuba trở thành “Lá cờ đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh”.

- Nhận định thứ tư sai: Hình thức đấu tranh giải phóng dân tộc chủ yếu của các nước châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là thương lượng chính trị. **Chọn: C**

**Câu 37:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 11, trang 35 **Cách giải:**

Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phe Đức, Áo - Hung.

**Chọn: A**

 **Câu 38:**

**Phương pháp:** đánh giá, liên hệ **Cách giải:**

Bài học kinh nghiệm chủ yếu rút ra cho Việt Nam từ sự phát triển kinh tế của nhóm 5 nước sáng lập ASEAN sau Chiến tranh thế giới thứ hai là: Xây dựng nền kinh tế tự chủ kết hợp với mở cửa, hội nhập khu vực, quốc tế. **Chọn: C**

**Câu 39:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 47 **Cách giải:**

Đến đầu thập kỉ 70, nước Anh là cường quốc công nghiệp đứng thứ tư trong thế giới tư bản. **Chọn: D**

**Câu 40:**

**Phương pháp:** sgk lịch sử 12, trang 29 **Cách giải:**

Sau khi giành được độc lập, nhóm năm nước sáng lập ASEAN tiến hành chiến lược kinh tế hướng nội. **Chọn: A**